

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ DĨ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *17* /TB-HĐND

Dĩ An, 05 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kết quả Giám sát về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết
46/NQ-HĐND và Nghị quyết 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020
của HĐND tỉnh Bình Dương**

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ban pháp chế HĐND thành phố Dĩ An về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Dương về phê chuẩn Đề án “Tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021-2025” và Nghị quyết 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Dương về Quy định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự ở xã, phường, thị trấn loại 1; mức phụ cấp đối với Áp đội trưởng, Khu đội trưởng; mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bình Dương”, Đoàn giám sát đã tổ chức giám sát bảo đảm tuân thủ đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, bảo đảm đúng phạm vi, nội dung, thời gian giám sát theo kế hoạch.

Qua xem xét báo cáo của Đoàn giám sát, Ban Pháp chế HĐND thành phố đánh giá cao công tác chuẩn bị, tổ chức triển khai chuyên đề giám sát của Đoàn giám sát; Đồng thời thống nhất với kết quả giám sát được thể hiện tại Báo cáo kết quả giám sát. Báo cáo đã nêu cụ thể những kết quả đạt được, những hạn chế tồn tại và khó khăn, những đề xuất và kiến nghị, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TỔ CHỨC, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ Ở ĐỊA PHƯƠNG:

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 46 và Nghị quyết 19, trên cơ sở Luật Dân quân tự vệ, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, với chức năng là cơ quan tham mưu công tác xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ của địa phương, Ban CHQS thành phố đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 1513/KH-UBND ngày 29/7/2022 về thực hiện Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021 – 2025”; Chỉ đạo, hướng dẫn Ban CHQS các phường tham mưu UBND phường triển khai thực hiện công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ theo Nghị quyết 46, Nghị quyết 19 và Kế hoạch số 1513/KH-UBND ngày 29/7/2022 của UBND thành phố.

1. Đối với Lực lượng Dân quân: BCH QS thành phố đã chỉ đạo các phường rà soát nhân sự, kiện toàn BCH Quân sự các phường, hầu hết các phường đều đạt 100% quân số lực lượng dân quân¹, 100% lực lượng Khu đội trưởng là đảng viên, có xây dựng hoàn thành thực hiện Đề án bố trí thêm 01 phó CHT QS cấp xã (hiện còn Đông Hòa, Tân Bình và Tân Đông Hiệp chưa có nhân sự để bố trí);

Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, hàng năm Ban CHQS các phường đã tham mưu cho Đảng ủy, UBND, Hội đồng nghĩa vụ quân sự phường xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng Dân quân tự vệ đủ về số lượng, chất lượng. Để đảm bảo nắm chắc nguồn, phối hợp Công an phường và khu phố rà soát, phúc tra đăng ký quản lý nguồn trong độ tuổi tham gia Dân quân tự vệ, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự phường xét duyệt những thanh niên đủ tiêu chuẩn để kết nạp vào lực lượng dân quân tự vệ, đồng thời không làm ảnh hưởng đến nguồn sẵn sàng nhập ngũ hàng năm.

Hàng năm, Ban CHQS thành phố tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, chiến sĩ quân sự, lực lượng Dân quân tự vệ đồng thời cử cán bộ, lực lượng dân quân tham gia các lớp tập huấn do Bộ CHQS tỉnh tổ chức.

Thực hiện nhiệm vụ SSCĐ, cứu hộ cứu nạn, bảo vệ các mục tiêu trọng yếu và các sự kiện chính trị, xã hội, kinh tế; đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố duy trì các hoạt động và thực hiện nhiệm vụ thường xuyên tại Sở Chỉ huy thành phố; phối hợp hoạt động tuần tra, bảo đảm an ninh trật tự trong các khu, cụm công nghiệp; canh gác bảo vệ mục tiêu trụ sở Thành ủy, trụ sở HĐND-UBND thành phố và các cơ quan khác theo quy định; phối hợp tuần tra, đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thành phố; phối hợp xử trí các tình huống về an ninh trật tự (đình công, ngừng việc của công nhân lao động tại các doanh nghiệp); Đặc biệt trong năm 2021, lực lượng Dân quân tự vệ tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021², làm công tác bảo đảm và phục vụ hậu cần tại các khu cách ly y tế và khu điều trị bệnh nhân Covid-19 trên địa bàn.

2. Lực lượng Tự vệ cơ quan, tổ chức:

Lực lượng Tự vệ cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố hiện có là 516 cán bộ, chiến sĩ của 30 đầu mối đơn vị³; thành lập mới 01 Trung đội Tự vệ thuộc

¹ Tổng số Dân quân thuộc biên chế các đơn vị Dân quân của thành phố là 246 cán bộ, chiến sĩ thuộc 10 đầu mối đơn vị Dân quân cụ thể: 01 Trung đội Dân quân thường trực 28 đồng chí; 01 Đại đội Dân quân cơ động: 88 đồng chí; 02 Trung đội SMPK12,7mm: 62 đồng chí (01 Trung đội: 31 đồng chí); 01 Trung đội Cối 82mm: 13 đồng chí; 01 Trung đội ĐKZ82mm: 19 đồng chí; 02 Tiểu đội Thông tin: 18 đồng chí (01 Tiểu đội Vô tuyến điện: 09 đồng chí; 01 Tiểu đội Hữu tuyến điện: 09 đồng chí); 01 Tiểu đội Phòng hóa: 09 đồng chí; 01 Tiểu đội Y tế: 09 đồng chí.

² Trong đó đã triển khai lực lượng tham gia 94 chốt kiểm soát dịch bệnh, 33 tổ tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn; phối hợp Công an bảo vệ an toàn và an ninh trật tự tại các khu cách ly y tế, khu điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 của thành phố và Bệnh viện dã chiến số 5D của Bộ Quốc phòng; phối hợp triển khai 49 khu cách ly y tế và khu điều trị bệnh nhân Covid-19

³ Ban CHQS cơ quan, tổ chức: 48 cán bộ/ 12 đơn vị; Trung đội Tự vệ: 252 cán bộ, chiến sĩ/ 09 đơn vị; Tiểu đội Tự vệ (Tiểu đội độc lập): 216 cán bộ, chiến sĩ/ 27 đơn vị;

Công ty Sứ VIGLACERA – Bình Dương, quân số 28 đồng chí; giải thể 02 đơn vị Tự vệ doanh nghiệp do doanh nghiệp cắt giảm quy mô, nhân công.

Đối với lực lượng Tự vệ cơ quan, tổ chức do Ban Chỉ huy quân sự, chỉ huy đơn vị Tự vệ cơ quan, tổ chức xây dựng kế hoạch tổ chức huấn luyện cho lực lượng Tự vệ thuộc quyền, Ban CHQS thành phố hỗ trợ công tác huấn luyện.

3. Về chế độ chính sách:

Ban CHQS thành phố và các phường bảo đảm phụ cấp hàng tháng cho lực lượng Dân quân thường trực với số tiền 119.200 đồng/ ngày theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 11 của Nghị định 72 (Nghị quyết 19 của Hội đồng nhân dân tỉnh không quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với Dân quân thường trực); tiền ăn là 65.000 đồng/ người/ ngày. Ngoài ra, Ban CHQS thành phố, phường trích từ quỹ tăng gia sản xuất đưa vào ăn thêm cho lực lượng Dân quân thường trực với mức 10.000 đồng/ người/ ngày (đối với ngày thường), ăn thêm trong các ngày lễ, tết theo quy định với tổng mức tiền 130.000 đồng/ người/ ngày.

Bảo đảm phụ cấp chức vụ chỉ huy cho Trung đội trưởng Dân quân thường trực thành phố với mức tiền 298.000 đồng/ tháng; Tiểu đội trưởng Dân quân thường trực thành phố với mức tiền 178.800 đồng/ tháng.

Bảo đảm trợ cấp khi Dân quân thường trực thành phố hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân với mức tiền 5.960.000 đồng/ người theo quy định tại khoản 2, điều 12 của Nghị định 72 (đủ 02 năm tham gia lực lượng Dân quân thường trực).

Đối với lực lượng Dân quân cơ động, Dân quân Phòng không, Pháo binh, Thông tin, Phòng hóa, Y tế của thành phố và các thành phần Dân quân của phường do thành phố đảm nhiệm tổ chức huấn luyện (Dân quân Pháo binh, Phòng không, Thông tin, Công binh, Trinh sát, Phòng hóa, Y tế; Dân quân năm thứ nhất), khi huy động huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ được bảo đảm trợ cấp ngày công lao động với mức tiền 223.500 đồng/ người/ ngày (thực hiện theo Nghị quyết 19 của Hội đồng nhân dân tỉnh); ngoài ra, còn được bảo đảm tiền ăn với mức tiền 65.000 đồng/ người/ ngày.

Đối với các Khu đội trưởng, mức trợ cấp 1.800.000đ/tháng đúng theo Nghị quyết 19/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương quy định.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ:

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46 và Nghị quyết 19/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, BCH Quân sự thành phố và các Phường còn một số khó khăn, vướng mắc như:

1. Đối với BCH QS thành phố:

- Việc tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện của thành phố còn chậm, chưa kịp thời.

- Chưa kiện toàn đủ 01 Trung đội Dân quân thường trực hoạt động trong khu công nghiệp;

- Chưa thực hiện tốt việc tổ chức huấn luyện cho lực lượng Tự vệ;

- Việc mua sắm trang phục Dân quân tự vệ và công cụ hỗ trợ bảo đảm cho lực lượng Dân quân ở cơ sở (cấp phường) để thực hiện nhiệm vụ chưa kịp thời;

2. Đối với Phường:

- UBND các phường chưa xây dựng Kế hoạch thực hiện theo yêu cầu của Kế hoạch 1513/KH-UBND ngày 29/7/2022 của UBND thành phố Dĩ An;

- Việc huy động và chi trả ngày công lao động theo thời gian huy động thực tế đối với lực lượng Dân quân tại chỗ của các khu phố để thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự chưa bảo đảm đúng đủ theo quy định của Nghị quyết 19; lực lượng DQTC không được hỗ trợ, bồi dưỡng kinh phí khi tham gia tuần tra, thực hiện nhiệm vụ trực SSCĐ hàng đêm.

- Việc mua sắm trang phục Dân quân tự vệ và công cụ hỗ trợ bảo đảm cho lực lượng Dân quân thực hiện nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn, chưa kịp thời và đúng đủ theo quy định

- Chế độ BHXH: chưa thống nhất trong bảo đảm kinh phí để thực hiện chế độ BHXH cho lực lượng dân quân thường trực.

- Chưa triển khai chi trả kịp thời phụ cấp (1.800.000đ/tháng) cho Khu đội trưởng; mức phụ cấp này hiện nay so với mặt bằng chung của các lực lượng người hoạt động không chuyên trách khác ở các khu phố còn thấp.

IV. NGUYÊN NHÂN:

Các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và suy giảm kinh tế toàn cầu nên không có điều kiện để thành lập đơn vị Tự vệ; nhiều doanh nghiệp không đáp ứng các tiêu chí để thành lập đơn vị Tự vệ.

Các đơn vị Tự vệ trong doanh nghiệp không được duy trì thường xuyên, liên tục thay đổi nhân sự, thời gian và công việc chuyên môn bị chi phối nên chưa bố trí được thời gian huấn luyện.

Quy định thủ tục mua sắm tập trung trang phục Dân quân tự vệ và công cụ hỗ trợ bảo đảm cho lực lượng Dân quân thực hiện nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn, tập trung theo đầu mối cấp tỉnh và theo kế hoạch của Bộ Quốc phòng;

Nguồn Dân quân rộng rãi của các phường không đáp ứng đủ tiêu chuẩn để tuyển chọn, điều động tham gia Dân quân thường trực thành phố.

V. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với UBND các phường:

Chỉ đạo Ban CHQS xây dựng kế hoạch cụ thể và tham mưu cho Chủ tịch UBND phường ra quyết định huy động lực lượng Dân quân, dự toán kinh phí chi trả trợ cấp ngày công lao động, bảo đảm ăn cho lực lượng Dân quân theo đúng quy định;

Chủ động thực hiện thủ tục đề nghị mua sắm trang phục, công cụ hỗ trợ gửi về Ban CHQS thành phố theo quy định đồng thời bố trí kinh phí để bảo đảm cho việc chi trả ngày công huy động lực lượng Dân quân tại chỗ theo Kế hoạch.

2. Đối với UBND thành phố

Quan tâm, bố trí nguồn ngân sách địa phương cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (thành phố và các phường) bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của lực lượng vũ trang thành phố và tình hình thực tế của địa phương; bố trí nguồn kinh phí mua sắm phương tiện xe máy phục vụ cho cơ quan Quân sự và lực lượng Dân quân thành phố và các phường thực hiện nhiệm vụ (nội dung này đã được xác định trong Kế hoạch số 1513/KH-UBND ngày 29/7/2022 của UBND thành phố về thực hiện Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021 – 2025”

3. Kiến nghị đối với Bộ CHQS tỉnh:

Kiến nghị Bộ Quốc phòng điều chỉnh phương pháp tổ chức mua sắm trang phục Dân quân tự vệ và công cụ hỗ trợ, giao quyền cho Ban Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức mua sắm tập trung trang phục Dân quân tự vệ và công cụ hỗ trợ, đề địa phương chủ động về nhu cầu, dự toán kinh phí và thực hiện mua sắm được kịp thời.

4. Kiến nghị HĐND, UBND tỉnh:

Xem xét điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết 46 và Nghị quyết 19 theo hướng mở rộng tổ chức, biên chế lực lượng Dân quân thường trực của cấp xã; điều chỉnh cách tính và tăng mức tiền phụ cấp hàng tháng đối với Khu đội trưởng, Ấp đội trưởng để bảo đảm phù hợp và tương quan với thu nhập từ lương, phụ cấp của đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở các khu phố, thôn, ấp trên địa bàn tỉnh;

Bổ sung chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho Khu đội trưởng, Ấp đội trưởng; Có văn bản hướng dẫn cụ thể việc chi trả chế độ BHYT cho lực lượng Dân quân Thường trực trên địa bàn tỉnh nhằm tạo sự tương quan về chế độ, chính sách giữa các lực lượng;

Quy định cụ thể mức tiền trợ cấp ngày công lao động của Dân quân thường trực, làm cơ sở để tính ra mức phụ cấp hàng tháng được hưởng, mức tiền được

hưởng cần phải cao hơn mức tiền được quy định tại Nghị định 72 (119.200 đồng/ ngày).

Trên đây là Kết quả giám sát về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 46 và Nghị quyết 19/2020 của HĐND tỉnh Bình Dương, Ban Pháp chế HĐND Thành phố thông báo đến các đơn vị giám sát được rõ./

Nơi nhận:

- TT.HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đoàn giám sát;
- Cơ quan chịu sự giám sát;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Châu Hồng Nga